

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bình đẳng giới
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2026

Thực hiện Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006; Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác bình đẳng giới, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của các tổ chức, cá nhân, góp phần thu hẹp khoảng cách giới.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác bình đẳng giới; nâng cao năng lực số cho phụ nữ; tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

- Triển khai, tổ chức thực hiện công tác bình đẳng giới bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; kết hợp hài hòa giữa phương thức truyền thông truyền thông và truyền thông số, phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền.

- Tăng cường bố trí nguồn lực; chủ động đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Bảo đảm lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong việc thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới, các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới; thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương

- Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương.

- Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới bằng hình thức phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số (song ngữ, truyền thông trực tiếp, thông qua người có uy tín, chức sắc tôn giáo).

- Ưu tiên nguồn lực triển khai công tác bình đẳng giới tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường vai trò, trách nhiệm thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới khi trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phân bổ ngân sách hằng năm của địa phương. Các cơ quan, đơn vị soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thực hiện rà soát, đánh giá, nhận diện vấn đề giới trong đánh giá tác động chính sách một cách toàn diện, bảo đảm xem xét đầy đủ tác động khác nhau của chính sách đối với nam và nữ.

2. Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

2.1. Kiện toàn Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp

Rà soát, kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp (khi có hướng dẫn của Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam).

2.2. Bố trí, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới

- Đối với việc bố trí cán bộ:

Rà soát, bố trí công chức làm công tác bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; bố trí đội ngũ công chức làm công tác bình đẳng giới có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm tính ổn định và kế thừa.

- Đối với hoạt động nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ:

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, đặc biệt đối với cán bộ mới được phân công sau khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

3. Thông tin, giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới

3.1. Nội dung truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, bao gồm: Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; Bộ luật Lao động năm 2019 (đặc biệt các quy định về bình đẳng giới); Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của

Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phụ nữ, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về những vấn đề còn tồn tại, hạn chế hoặc có nguy cơ phát sinh bất bình đẳng giới trong các lĩnh vực, như: tỷ lệ phụ nữ tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, vị trí, vai trò của phụ nữ; định kiến giới trong lựa chọn nghề nghiệp, phân công lao động, việc làm và vai trò trong gia đình; bạo lực trên cơ sở giới, nhất là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, nơi công cộng và trên không gian mạng; mất cân bằng giới tính khi sinh; các tập quán, hủ tục lạc hậu mang định kiến giới.

3.2. Hình thức truyền thông

- Duy trì và nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, chương trình về bình đẳng giới trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng; Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương; hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp như hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, liên hoan, giao lưu,... lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động cộng đồng, câu lạc bộ, mô hình.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng; nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức các cuộc thi, sân khấu hóa, triển lãm; phát huy các loại hình văn hóa truyền thống, văn hóa quần chúng, sáng tác văn học, nghệ thuật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả, mở rộng phạm vi và tăng tính tương tác.

- Biên soạn, phát hành tài liệu, sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới, chính sách an sinh xã hội, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông, cuộc thi, hoạt động truyền thông cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3.3. Đối tượng truyền thông

Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là những người làm công tác bình đẳng giới, công tác truyền thông và Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/bản; đồng thời, chú trọng các nhóm đối tượng như phụ nữ, nam giới, thanh niên, học sinh, sinh viên; người lao động, hội viên các tổ chức đoàn thể; chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng; người dân tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng có liên quan.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới của các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp; đẩy mạnh phối hợp liên

ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và người lao động liên quan đến bình đẳng giới; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội nhằm kịp thời phát hiện vi phạm.

- Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo quy định; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

5. Công tác thống kê, thông tin, báo cáo về bình đẳng giới

- Thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu thống kê về bình đẳng giới theo quy định tại Thông tư số 10/2019/TT-BKHĐT ngày 30/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia.

- Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thu thập, cập nhật, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê về bình đẳng giới; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Tăng cường chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu về bình đẳng giới giữa các cơ quan, đơn vị phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới theo quy định; phục vụ đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

6. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong thực hiện bình đẳng giới

- Chủ động nghiên cứu, cập nhật thông tin, xu hướng và kinh nghiệm quốc tế về bình đẳng giới; tăng cường quyền năng cho phụ nữ và trẻ em gái; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

- Khuyến khích lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các chương trình, dự án hợp tác quốc tế của tỉnh; tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm và nguồn lực từ các đối tác quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới.

- Các sở, ban, ngành, địa phương khi triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý hoạt động đối ngoại, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ quốc tế; chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án.

7. Mục tiêu, chỉ tiêu triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới

Các mục tiêu, chỉ tiêu triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được thực hiện theo Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (có Phụ lục kèm theo).

7.1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

- Chỉ tiêu: Phần đầu đạt khoảng 61% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

7.2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương so với tổng số lao động nữ đạt 56% vào cuối năm 2026.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 50%.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 36%.

7.3. Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: 88% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện, được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; 85% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 2: 100% nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 3: 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

7.4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 107 bé trai/100 bé gái sinh ra sống.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm 35/100.000 trẻ sinh sống.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm còn 10,7 ca sinh/1.000 phụ nữ.

7.5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân đạt 100%.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 99,5%; Tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 95%.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt 35%.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt 49%. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 22%.

7.6. Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 64% người dân được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Duy trì 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3: Duy trì 100% xã, phường, đặc khu phân đấu mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: 100% Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng tháng.

8. Tổ chức triển khai các chương trình, đề án nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các chương trình, đề án liên quan

8.1. Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

- Tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2026 thiết thực, hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với điều kiện của tỉnh; kịp thời tiếp nhận và thực hiện các nội dung hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

8.2. Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030 (theo Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030).

8.3. Chương trình Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách

Trên cơ sở Kế hoạch số 4300/KH-UBND ngày 01/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, đánh giá và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

8.4. Triển khai các hoạt động về bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ 2026-2030

- Tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình, chính sách về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; quan tâm đẩy mạnh các biện pháp, giải pháp thực hiện bình đẳng giới giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

- Ủy ban nhân dân cấp xã quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung Tiêu chí 6.5. “*đảm bảo bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới*” thuộc Tiêu chí số 6. “*Giảm nghèo và an sinh xã hội*” tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và hướng dẫn tại Công văn số 2558/BNV-CTTN&BDG ngày 20/3/2026 của Bộ Nội vụ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ; nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Thực hiện lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; tổ chức tập huấn kiến thức nghiệp vụ về hoạt động bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác bình đẳng giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 1; chỉ tiêu 1 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 1 (*số liệu về bạo lực trên cơ sở giới*) và chỉ tiêu 3 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 4 thuộc mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch triển khai Chương trình truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030; chỉ đạo tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2026.

+ Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện công tác bình đẳng giới theo đúng quy định và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

3. Thống kê tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương trong việc thu thập, xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê về giới của tỉnh.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 của mục tiêu 2 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường triển khai, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bình đẳng giới cho đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục; đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em. Tiếp tục quan tâm xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình phòng tư vấn, tổ tư vấn học đường; tăng cường công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các hoạt động giáo dục, gắn với thực hiện nhiệm vụ năm học và các chương trình, đề án của ngành liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi, hội thi, câu lạc bộ, sân chơi lành mạnh nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về bình đẳng giới; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 1, 2, 3, 4 thuộc mục tiêu 5 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

5. Sở Y tế

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới; truyền thông về thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, cung cấp và nâng cao các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới. Đặc biệt quan tâm tới đối tượng tiền hôn nhân, nhóm vị thành niên, phụ nữ và nam giới khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, miền núi.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 1, 2, 3 của mục tiêu 4 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thu thập, thống kê số liệu liên quan đến số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư

vấn. Triển khai các hoạt động can thiệp, hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình và phòng ngừa bạo lực gia đình trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền hưởng ứng nhân các ngày lễ lớn liên quan đến công tác gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác truyền thông về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên Internet liên quan đến bình đẳng giới; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có định kiến giới.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1 (*số liệu về bạo lực gia đình*) của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 6 (*Kế hoạch số 3666/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

7. Sở Tư pháp

- Thực hiện việc hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở. Tổng hợp báo cáo về tình hình trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức tuyên truyền, truyền thông, tập huấn, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong triển khai các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc gắn với xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu có liên quan đến bất bình đẳng giới; chú trọng nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong cộng đồng, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Chủ trì xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về bình đẳng giới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông phù hợp với đặc thù văn hóa, ngôn ngữ của từng dân tộc.

- Triển khai thực hiện các nội dung về bình đẳng giới theo Kế hoạch số 4816/KH-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan.

9. Thanh tra tỉnh

Tăng cường phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên đề về bình đẳng giới hoặc lồng ghép nội dung thanh tra về bình đẳng giới vào kế hoạch thanh tra tại các ngành, địa phương.

10. Công an tỉnh

Chủ trì xây dựng, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống mua bán người, phối hợp với các đơn vị liên quan phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bình đẳng giới.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để nâng cao số lượng, thời lượng và chất lượng tin, bài, chương trình; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu.

12. Các sở, ban, ngành

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi quản lý; chủ động lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm gắn với các chương trình mục tiêu của ngành, đơn vị.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch của địa phương; tăng cường phối hợp, đẩy mạnh các hoạt động nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong các hoạt động chuyên môn, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Kế hoạch; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội


- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới năm 2026 gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 01/12/2026** để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ CTTT&BDG (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (t/h);
- Công an tỉnh (t/h);
- Thống kê tỉnh (t/h);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- UBND các xã, phường, đặc khu (t/h);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tin);
- Lưu: VT, NC (M).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đình Văn Tuấn